

Bản án số: 58/2017/HSPT

Ngày: 19/12/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Công Đồng.

Các thẩm phán: Bà Nghiêm Thị Lượng.

Ông Nguyễn Hữu Minh.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Trường Trung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Việt Tuấn - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 154/HSPT ngày 30 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn D, do có kháng cáo của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 324/2017/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã T1, tỉnh Bắc Ninh.

*** Bị cáo bị kháng cáo là:**

Nguyễn Văn D, sinh năm 1984; Nơi ĐKKHKT: Khu phố Đ, phường Đ1, thị xã T1, tỉnh Bắc Ninh; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; Có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1991 và có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. **Bị cáo** tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại có kháng cáo:**

1, Anh Chử Văn N, sinh năm 1976. Có mặt.

2, Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1977. Có mặt.

Cùng trú quán: Khu phố Đ, phường Đ1, thị xã T1, tỉnh Bắc Ninh.

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T1 và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã T1 thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9h30' ngày 16/01/2017, tại khu vực lán bán gỗ ở đê Tân Thành, phường Đ1, thị xã T1 đã xảy ra việc cãi vã lẫn nhau giữa chị Nguyễn Thị N (là vợ D) và chị Nguyễn Thị G (là vợ anh N1). Đến khoảng 10h cùng ngày, Nguyễn Văn

D đi từ nhà ra lán bán gỗ, sau khi nghe chị N kể lại việc bị chị G chửi, D đã nhặt một thanh gỗ trên đường đi về phía chị G để đánh chị G. Lúc này, chị G đang đứng ở ngã ba đường tại khu vực lán bán gỗ, D cầm thanh gỗ vụt một phát từ trên xuống trúng vào đầu chị G làm chị G ngã xuống đường bị ngất và làm thanh gỗ bị gãy, vỡ ra một số mảnh. Thấy vợ bị đánh, anh Chữ Văn N đang đứng gần đó đã chạy lại chỗ chị G và chửi D thì bị D cầm thanh gỗ vụt một phát cũng từ trên xuống trúng vào đầu làm anh N bị thương. Sau đó, anh N cùng một số người dân đưa chị G đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa thị xã T1, sau chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh điều trị đến ngày 23/01/2017 thì ra viện. Về phía D, sau khi được mọi người can ngăn, D đã vứt thanh gỗ tại hiện trường và bỏ đi, đến 17h cùng ngày thì đến Công an thị xã T1 khai nhận hành vi phạm tội.

Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm: 01 thanh gỗ dài 103cm, chỗ rộng nhất 8,5cm, dày 1,8cm và 03 mảnh gỗ có kích thước (dài, rộng, dày) lần lượt là: (24 x 6,5 x 1,8)cm; (8,7 x 2,8 x 1,8)cm; (25 x 4,5 x 1,8)cm.

* Tại Giấy chứng nhận thương tích số: 06/KH ngày 20/02/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh xác nhận thương tích của chị Nguyễn Thị G: 01 vết thương đầu vùng đỉnh phải dài khoảng 6cm đã khâu, kèm sưng nề quanh vết thương kích thước (6 x 4)cm. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 21/TgT ngày 9/3/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Sẹo đầu vùng chẩm dài 5cm, rộng 0,2cm, sẹo liền tốt. Áp Dng chương 9, tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Phần I. Sẹo vết thương phần mềm. Mục 1, số lượng sẹo ít, kích thước nhỏ. = 03%.

- Khám chuyên khoa thần kinh: Kết luận triệu chứng cơ năng còn đau đầu sau chấn động não. Áp Dng chương 2, tổn thương cơ thể do tổn thương xương sọ và hệ thần kinh. Phần II. Chấn động não. Mục 2. Chấn động não điều trị ổn định. = 03%.

- Cơ chế là do va chạm, tác động ngoại lực bởi vật cứng.

Kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: = 06%.

Thương tích của anh Chữ Văn N do Bệnh viện đa khoa thị xã T1 cung cấp xác định: 01 vết thương vùng đỉnh bên trái dài khoảng 3cm, sâu 0,5cm.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 22/TgT ngày 9/3/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Sẹo đầu vùng chẩm dài 5cm, rộng 0,2cm, sẹo liền tốt. Áp Dng chương 9, tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Phần I. Sẹo vết thương phần mềm. Mục 1, số lượng sẹo ít, kích thước nhỏ = 03%.

- Khám chuyên khoa thần kinh: Kết luận triệu chứng cơ năng còn đau đầu sau chấn động não. Áp Dng chương 2, tổn thương cơ thể do tổn thương xương sọ và hệ thần kinh. Phần II. Chấn động não. Mục 2. Chấn động não điều trị ổn định = 01%.

- Cơ chế là do va chạm, tác động ngoại lực bởi vật cứng.

Kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: = 04% .

* Tại bản kết luận giám định số 44/KLGD-PC54 ngày 22/6/2017 kết luận:

“... - 03 mảnh gỗ có kích thước (dài, rộng, dày) lần lượt là: (24 x 6,5 x 1,8)cm; (8,7 x 2,8 x 1,8)cm; (25 x 4,5 x 1,8)cm và 01 thanh gỗ có kích thước dài 103cm, dày 1,8cm, chỗ rộng nhất 8,5cm có các đặc điểm cấu trúc gỗ giống nhau (cùng loại gỗ), có dấu vết khớp tại các vị trí bị vỡ phù hợp với nhau, khi ghép các đầu bị vỡ tạo thành một thanh gỗ.

Khi sử dụng thanh gỗ có kích thước (103 x 8,5 x 1,8)cm gửi giám định với lực đủ mạnh để tác động lên vùng đầu của anh N và chị G hoàn toàn có thể gây ra thương tích vùng đầu cho anh N và chị G như thể hiện ở trên”.

Với nội dung nêu trên, bản án hình sự sơ thẩm số: 324/2017/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã T1 đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Án sơ thẩm đã áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 104; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Văn D 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Đ1, thị xã T1, tỉnh Bắc Ninh giám sát trong thời gian thử thách.

Bản án sơ thẩm còn áp dụng điều 246 Bộ luật dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa anh N, chị G và bị cáo D: Bị cáo D có nghĩa vụ bồi thường cho anh N, chị G tổng số tiền là 40 triệu đồng. (Xác nhận anh N, chị G đã nhận 20 triệu đồng). Anh N, chị G tiếp tục được nhận 20 triệu đồng do bị cáo D nộp tại Cơ quan điều tra.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn D không kháng cáo, ngày 11/10/2017, người bị hại là anh Chử Văn N1 và chị Nguyễn Thị G kháng cáo yêu cầu áp Dng hình phạt 12 tù giam đối với bị cáo D và buộc D phải tăng mức bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, người bị hại là anh Chử Văn N1 và chị Nguyễn Thị G giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo D tại phiên tòa phúc thẩm khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo thừa nhận chỉ vì bức tức khi nghe vợ kể bị chị G chửi nên đã có hành vi bột phát nhát thanh gổ bên đường đánh vào đỉnh đầu bên phải chị G và khi anh N1 chạy tới chửi D thì D tiếp tục đánh anh N1 một nhát vào đỉnh đầu bên trái. Nguyễn Văn D thừa nhận án sơ thẩm xét xử là đúng người, đúng tội và xin lỗi người bị hại.

Anh Chử Văn N1 và chị Nguyễn Thị G đều cho rằng án sơ thẩm xử bị cáo D về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng nhưng cho bị cáo hưởng án treo là nhẹ vì bị cáo cố tình phạm tội. Mức bồi thường cũng chưa đủ vì sau khi bị đánh, anh N1, chị G không đi bán gổ được nên yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm 60.000.000 đồng nữa, tổng cộng là 100.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy kháng cáo của người bị hại không có cơ sở nên đã đề nghị Hội đồng xét xử, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị cáo D không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, anh N1, chị G vẫn đề nghị đề nghị Hội đồng xét xử áp Dng hình phạt tù đối với bị cáo D và tăng mức bồi thường.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và của bị cáo.

XÉT THẤY

Đơn kháng cáo của anh Chử Văn N1 và chị Nguyễn Thị G nộp trong hạn luật định là hợp lệ, được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn D tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ và tang vật thu hồi được. Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào 10h ngày 16/01/2017, tại khu vực lán bán gổ ở đê Tân Thành, phường Đ1, thị xã T1, Nguyễn Văn D sau khi nghe vợ kể lại việc bị chị G chửi nên đã có hành vi cầm thanh gổ vụt một phát trúng vào đầu chị Nguyễn Thị G và một nhát trúng đầu anh Chử Văn N làm chị G bị tổn thương 6% và anh N1 bị tổn thương 4%. Do vậy, án

sơ thẩm Sơn đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm minh mới có tác Dng giáo Dc riêng và phòng ngừa chung.

Xét kháng cáo tăng hình phạt và tăng mức bồi thường của người bị hại, Hội đồng xét xử thấy: Theo Bộ luật hình sự năm 1999 thì bị cáo D phải chịu hai tình tiết định tội ở khoản 1 Điều 104 là dùng hung khí (thanh gổ) và gây thương tích cho nhiều người (chị G, anh N1) nhưng áp Dng nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì D chỉ phải chịu một tình tiết định khung theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Mặt khác, thương tích của chị G, anh N1 không lớn, chỉ thiệt hại 6 và 4% sức khỏe do hung khí không quá nguy hiểm, khi vụt trúng đầu đã gãy vụn làm 3 mảnh. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự cũng chỉ vì bức tức bột phát mà phạm tội và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bản thân D cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường cho người bị hại nên án sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương là có căn cứ pháp luật, thực hiện đúng chính sách giáo Dc, khoan hồng trong pháp luật hình sự. Vì vậy, không có căn cứ phải áp Dng hình phạt tù cách ly khỏi xã hội đối với bị cáo.

Về yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, bản án sơ thẩm đã căn cứ vào thỏa thuận của bị cáo và người bị hại để công nhận sự thỏa thuận giữa anh N, chị G và bị cáo D: Bị cáo D có nghĩa vụ bồi thường cho anh N, chị G tổng số tiền là 40 triệu đồng. Thực tế, hồ sơ vụ án lưu giữ các hóa đơn thuốc tiền thuốc của chị G, anh N1 không nhiều, anh N1 không phải chữa trị tại bệnh viện, chị G cũng chỉ điều trị tại bệnh viện 8 ngày Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại không xuất trình được hóa đơn thuốc mới hoặc nêu được chứng cứ mới chứng minh ngoài các nội dung đã thỏa thuận bồi thường ở phiên tòa sơ thẩm, vì vậy Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ buộc bị cáo D phải bồi thường thêm cho chị G và anh N1. Do vậy, cần giữ nguyên các quyết định của án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

- Không chấp nhận kháng cáo của của anh Chử Văn N1 và chị Nguyễn Thị G. Y bản án sơ thẩm.

- Áp Dng khoản điểm a, c khoản 1 điều 104; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; điểm a

khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Văn D 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Đ1, thị xã T1, tỉnh Bắc Ninh giám sát trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn D thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Áp Dng điều 246 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải bồi thường cho anh Chử Văn N và chị Nguyễn Thị G tổng số tiền là 40 triệu đồng. (Xác nhận anh N, chị G đã nhận 20 triệu đồng). Anh N, chị G tiếp tục được nhận 20 triệu đồng do bị cáo D nộp tại Cơ quan điều tra.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Nguyễn Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Chị Nguyễn Thị G và anh Chử Văn N1 mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PV 27; PC 81 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- TAND thị xã T1;
- Bị cáo; người TGTT;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Công Đồng